

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B;

Trụ sở chính: 109 Đ, phường C, Quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm D – Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP B

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh P

Ông Trần T ủy quyền lại cho ông Tạ P – Chức vụ: Phó trưởng phòng Khách hàng Chi nhánh P. Địa chỉ: 197-199 H, phường 5, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông Lê A, sinh năm 1972; bà Ngô B, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố V, phường X, thị xã C, Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Lê A, bà Ngô B còn nợ Ngân hàng TMCP B tiền gốc và lãi vay tính đến ngày 21/10/2019 là 42.256.127 đồng (*Bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn một trăm hai mươi bảy đồng*); trong đó: nợ gốc 39.599.962 đồng, gồm nợ gốc trong hạn: 27.120.000 đồng và nợ gốc quá hạn: 12.479.962

đồng, nợ lãi 2.656.165 đồng gồm nợ lãi trong hạn: 79.726 đồng tính từ ngày 16/10/2019 đến ngày 21/10/2019, nợ lãi quá hạn: 2.126.248 đồng tính đến ngày 21/10/2019, phạt chậm trả nợ gốc: 408.770 đồng, phạt chậm trả nợ lãi: 41.421 đồng.

Phương thức trả nợ: Vào ngày 05/11/2019, vợ chồng ông Lê A, bà Ngô B sẽ trả một lần tiền gốc và lãi tính đến ngày 21/10/2019 là 42.256.127 đồng (*Bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn một trăm hai mươi bảy đồng*) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/10/2019 theo hợp đồng tín dụng số HDTD60020181351 ngày 31/10/2018 cho đến khi trả hết nợ.

- Về án phí:

Vợ chồng ông Lê A, bà Ngô B phải chịu 1.056.000 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.015.000 đồng (*Một triệu không trăm mười lăm nghìn đồng*) đã thu tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0007022 ngày 01/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. Sông Cầu;
- Chi cục THA TS. Sông Cầu;
- Lưu hs;
- Ấn văn.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Tiên